

Số: 684/BVSC/2020/BVSC-TCKT
V/v: Giải trình chênh lệch lãi 6 tháng.2021
& 6 tháng.2020_BC TC tổng hợp

Hà nội, ngày 13 tháng 8 năm 2021

Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
Đồng kính gửi: SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HCM
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HÀ NỘI

Công ty CP Chứng khoán Bảo Việt (BVSC) xin được gửi tới Quý Sở Giao dịch và Ủy ban chứng khoán lời chào trân trọng..

Theo quy định tại thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 về việc hướng dẫn về việc công bố thông tin trên TTCK, trường hợp lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh giữa kỳ báo cáo so với cùng kỳ báo cáo năm trước có biến động từ mười phần trăm (10%) trở lên, tổ chức niêm yết phải giải trình rõ nguyên nhân dẫn đến những biến động bất thường đó trong báo cáo tài chính quý.

Theo đó BVSC xin giải trình về biến động kết quả kinh doanh giữa 6 tháng đầu năm 2021 và 6 tháng đầu năm 2020 toàn công ty như sau:

STT	Nội dung	6 tháng đầu năm 2020 (Kỳ trước)	6 tháng đầu năm 2021 (Kỳ báo cáo)	Thay đổi (%) giữa kỳ này so với kỳ trước
I	Tổng doanh thu	260,269,914,103	563,374,670,963	116.5%
<i>A1</i>	<i>Doanh thu thực hiện</i>	<i>217,992,643,225</i>	<i>507,461,503,346</i>	<i>132.8%</i>
1.1	Doanh thu hoạt động	205,527,081,431	501,256,806,935	143.9%
1.2	Doanh thu hoạt động tài chính	12,153,581,676	6,175,653,210	-49.2%
1.3	Thu nhập khác	311,980,118	29,043,201	-90.7%
<i>B1</i>	<i>Doanh thu chưa thực hiện (Chênh lệch tăng đánh giá lại các TSTC FVTPL)</i>	<i>42,277,270,878</i>	<i>55,913,167,617</i>	<i>32.3%</i>
II	Tổng chi phí	198,513,264,188	376,187,095,875	89.5%
<i>A2</i>	<i>Chi phí thực hiện</i>	<i>164,795,180,280</i>	<i>369,963,081,645</i>	<i>124.5%</i>
2.1	Chi phí hoạt động	101,735,400,760	218,275,753,827	114.6%
	<i>Trong đó: - DP suy giảm các tài sản tài chính</i>	<i>1,627,500,093</i>	<i>(9,163,490,978)</i>	
2.2	Chi phí quản lý doanh nghiệp	44,063,695,518	112,034,227,205	154.3%
2.3	Chi phí tài chính	18,819,109,002	39,379,710,496	109.3%
2.4	Chi phí ngoài hoạt động KDCK	176,975,000	273,390,117	54.5%
<i>B2</i>	<i>Chi phí chưa thực hiện (Chênh lệch giảm đánh giá lại các TSTC FVTPL)</i>	<i>33,718,083,908</i>	<i>6,224,014,230</i>	<i>-81.5%</i>



